

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẢM BẢO GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY HẢI PHÒNG

(Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0200149102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 30/06/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 cấp ngày 05/01/2016 được chuyển đổi loại hình từ Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

- Số 225 Đường Tân Hà, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: 031.3877853; 031.3876428
- Fax: 031.3878388
- Website: www.gtdthp.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ tên: Ông **Hoàng Triệu Hùng** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Số điện thoại: 031.3877853; 031.3876428

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
QĐ	Quyết định
UBND	Ủy ban nhân dân
DTT	Doanh thu thuần
TSCĐ	Tài sản cố định
BCTC	Báo cáo tài chính
HĐQT	Hội đồng quản trị
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 20/04/2016	13
Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 20/04/2016	14
Bảng số 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2014 – 04/01/2016.....	16
Bảng số 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 20/04/2016.....	18
Bảng số 5: Mức lương bình quân của người lao động từ 2013-2015.....	19
Bảng số 6: Các khoản còn phải nộp Ngân sách đến ngày 31/12/2014 và 04/01/2016.	20
Bảng số 7: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 04/01/2016	20
Bảng số 8: Tình hình công nợ của Công ty tại thời điểm 04/01/2016	21
Bảng số 9: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	23
Bảng số 10: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 04/01/2016.....	24
Bảng số 11: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính giai đoạn 2016-2017	24
Bảng số 12: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.....	28
Bảng số 13: Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	35
Bảng số 14: Danh sách Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý	39
Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng	9

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch	6
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	7
1.3. Quá trình hình thành, phát triển.....	7
1.4. Quá trình tăng vốn của công ty	8
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	9
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	9
4. Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ	13
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	14
5.1. Danh sách Công ty mẹ của tổ chức đăng ký giao dịch	14
5.2. Danh sách Công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch	15
5.3. Danh sách những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	15
5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch	15
6. Hoạt động kinh doanh	15
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	16
8.1. Vị thế của công ty trong ngành.....	16
8.2. Triển vọng phát triển của ngành	17
8. Chính sách đối với người lao động	18
9.1. Số lượng người lao động trong công ty	18
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	19
9. Chính sách cổ tức	19
10. Tình hình tài chính	19
11.1 Các chỉ tiêu cơ bản	19
11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	23
11. Tài sản.....	24
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	24

13.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch	25
14.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	25
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức đăng ký giao dịch	27
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	28
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	28
2.	Ban kiểm soát	35
3.	Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý	39
3.4	Họ và tên	42
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	42
III.	PHỤ LỤC	Error! Bookmark not defined.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng được chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước – Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng và chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần từ ngày 05 tháng 01 năm 2016

Thông tin chung của Công ty như sau:

- Tên công ty bằng Tiếng Việt : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẢM BẢO GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY HẢI PHÒNG**
- Tên công ty bằng Tiếng Anh : **HAI PHONG WATERWAY TRAFFIC ASSURANCE JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **GTĐT**
- Logo :



- Trụ sở chính : Số 225, đường Tân Hà, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải phòng, Việt Nam.
- Vốn điều lệ đăng ký : 36.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 36.000.000.000 đồng
- Điện thoại : 031.3877853/031.3876428
- Fax : 031.3878388
- Website : www.gtdth.com.vn
- Người đại diện theo pháp luật: Hoàng Triệu Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 29/03/2016
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200149102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 30/06/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 05/01/2016.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác đến hoạt động vận tải, chi tiết: Quản lý luồng lạch, hành lang an toàn giao thông đường thủy nội địa; Dịch vụ điều tiết đảm bảo giao thông phục vụ thi công các công trình cầu vượt sông và các công trình đường thủy nội địa; Bảo trì duy tu, bảo dưỡng, quản lý biển báo hiệu giao thông đường thủy; Quản lý, khai thác đảm bảo giao thông cầu phao, bến phà, dịch vụ logistics,...

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Mã chứng khoán: DDH;
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 3.600.000 cổ phiếu;
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCDKGD (nếu có): 460.600 cổ phiếu; trong đó:

+ Cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc tại CTCP: 100.600 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần (*Theo quy định Khoản 2 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP*).

+ Cổ phần Nhà đầu tư chiến lược: 360.000 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng 05 năm (từ 05/01/2016 đến 05/01/2021) (*Theo quy định Điểm c Khoản 3 Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP*).

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123 ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 20/04/2016, Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần của Công ty.

1.3. Quá trình hình thành, phát triển

Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng hình thành và phát triển qua nhiều giai đoạn lịch sử. Tiền thân của Công ty là Đội công trình III được thành lập ngày 04/9/1972 tại Quyết định số 62/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, chức năng nhiệm vụ chủ yếu là trục vớt, thanh thải luồng lạch.

Đề phù hợp với nhiệm vụ và quá trình phát triển của đơn vị ngày 26/11/1979 UBND thành phố Hải Phòng ra quyết định số 1159/QĐ-TCCQ đổi tên Đội công trình III thành Xí nghiệp 25/3.

Thực hiện Nghị định 388/HĐBT ngày 20/10/1991 của Hội đồng Bộ trưởng sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước. Căn cứ phân cấp quản lý đường thủy nội địa của Bộ GTVT và nhu cầu quản lý đường sông địa phương, ngày 05/11/1992 UBND thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 1234/QĐ-TCCQ chuyển Xí nghiệp 25/3 thành Đoạn Quản lý đường sông Hải Phòng.

Ngày 25/01/2000 UBND thành phố Hải Phòng ra Quyết định số 151/QĐ-UB chuyển Đoạn Quản lý đường sông Hải Phòng thành Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích.

Căn cứ Công văn số 494/TTg-ĐMDN ngày 23/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hải Phòng, ngày 29/6/2010 của UBND Thành phố Hải phòng ra Quyết định số 1009/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng thành Công ty TNHH một thành viên.

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 02/02/2012 của UBND thành phố Hải Phòng về việc thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011-2015. Ngày 09/09/2015 Ủy ban ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 2055/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng thành Công ty cổ phần.

Ngày 01 tháng 10 năm 2015, cuộc đấu giá bán phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng được tổ chức với số lượng cổ phần bán đấu giá thành công là 360.000 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần đưa ra đấu giá, giá đấu thành công bình quân là 10.200 đồng/cổ phần.

Ngày 01/12/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng.

Ngày 05/01/2016, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy đăng ký chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200149102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp với vốn điều lệ là 36.000.000.000 đồng.

Ngày 19/05/2016 công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 51/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 3.600.000 cổ phiếu.

1.4. Quá trình tăng vốn của công ty

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 36.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông Đường thủy Hải Phòng được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản Pháp luật khác có liên quan.

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:

• Khối Phòng chức năng:

- Phòng Kinh doanh
- Phòng Kế hoạch
- Phòng Kỹ thuật
- Phòng Tài chính - Kế toán
- Phòng Tổ chức – Hành chính

• Các đơn vị trực thuộc:

- Chi nhánh Công ty tại TP.HCM
- Bến phà Đình Vũ
- Bến phà Gót
- Đội Quản lý cầu phao sông Hóa
- Trạm quản lý sông Thái
- Trạm quản lý sông Giá
- Trạm quản lý sông Tam Bạc
- Trạm quản lý sông Rế
- Trạm quản lý sông Đa Đô
- Trạm quản lý tuyến Cát Bà
- Trạm điều tiết cầu Niệm I
- Trạm điều tiết cầu Khuê
- Đội sản xuất kinh doanh và dịch vụ

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng

Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị

Ban Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát

PHÒNG CHỨC NĂNG

Phòng Kinh doanh

Phòng Tài chính kế toán

Phòng Tổ chức hành chính

Phòng Kế hoạch

Phòng kỹ thuật

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Chi nhánh công ty tại TP. HCM

Bến phà Đình Vũ

Bến phà Gót

Đội quản lý cầu phao Sông Hóa

Trạm quản lý sông Thái

Trạm quản lý sông Giá

Trạm quản lý sông Tam Bạc

Trạm quản lý sông Đa Độ

Trạm quản lý tuyến Cát Bà

Trạm quản lý sông Rế

Trạm điều tiết cầu Niêm I

Trạm điều tiết cầu Khuê

Đội sản xuất kinh doanh và dịch vụ

Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:

- **Đại Hội đồng Cổ đông:** là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.
- **Hội đồng quản trị:** do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, kế hoạch hoạt động hàng năm sau khi được ĐHĐCĐ thông qua, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành.
- **Ban Kiểm soát:** do ĐHĐCĐ bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- **Ban Giám đốc:** Hiện có 03 thành viên, trong đó có: 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc.
- **Phòng Kinh doanh:** Có chức năng nhiệm vụ chủ yếu là tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty các lĩnh vực sau: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, kế hoạch thực hiện lập và triển khai các dự án đầu tư, công trình xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, dịch vụ giao thông đường thủy, đường bộ; công tác đấu thầu, và thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc giao.
- **Phòng Kế hoạch:** Có chức năng nhiệm vụ chủ yếu là xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn và dài hạn, thống kê sản xuất kinh doanh của Công ty; giúp việc cho Tổng Giám đốc trong công tác tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty; tham mưu công tác quy hoạch phát triển, quản lý bảo trì hệ thống đường thủy nội địa.
- **Phòng Kỹ thuật:** Có chức năng quản lý và tổ chức thực hiện công tác kỹ thuật phương tiện, máy móc, thiết bị của Công ty; tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trong công tác quản lý vận hành, bảo trì, sửa chữa, và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các phương tiện; công tác sáng kiến sáng tạo, khoa học kỹ thuật, quản lý vật tư, phương tiện, thiết bị toàn Công ty, công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.
- **Phòng Tài chính kế toán:** Có chức năng chủ yếu là tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty trong lĩnh vực quản lý vốn và tài sản, hạch toán kế toán, kiểm tra công tác tài chính - kế toán, lập kế hoạch tài chính, xây dựng quy chế quản lý tài chính, kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty, tổ chức kiểm kê tài sản theo quy định hiện hành của nhà nước, báo cáo tài chính hàng năm trình cấp có thẩm quyền thẩm định.
- **Phòng Tổ chức hành chính:** Có chức năng chủ yếu là tổ chức thực hiện các công tác: Tổ chức bộ máy, công tác quy hoạch cán bộ, lao động tiền lương, tuyển dụng, đào tạo, công tác thi đua khen thưởng, thực hiện chế độ chính sách liên quan

đến người lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo vệ khối văn phòng, công tác văn thư lưu trữ và công tác hành chính quản trị của Công ty. Công tác pháp chế, dân quân tự vệ toàn Công ty.

▪ **Các đơn vị trực thuộc:**

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ trụ sở	Chức năng, nhiệm vụ
1	Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh	Số 9/M đường 33, khu phố 3, P.Bình Trưng Đông, quận 2, TP HCM	Dịch vụ điều tiết đảm bảo giao thông phục vụ thi công công các công trình tại phía Nam.
2	Bến phà Đình Vũ	Phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP Hải Phòng	Quản lý, khai thác tổ chức phục vụ đảm bảo giao thông vượt sông bến phà Đình Vũ.
3	Bến phà Gót	Thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, TP. Hải Phòng	Quản lý, khai thác tổ chức phục vụ đảm bảo giao thông vượt sông bến phà Gót.
4	Đội quản lý cầu phao sông Hóa (Tổng Cục Đường bộ Việt Nam ủy thác quản lý)	Xã Hồng Quỳnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Quản lý, khai thác tổ chức phục vụ đảm bảo giao thông vượt sông cầu phao sông Hóa.
5	Trạm QL tuyến ven đảo Cát Bà	Bến Bèo, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP. Hải Phòng	Quản lý, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa địa phương và Quốc gia tuyến ra đảo Cát Bà.
6	Trạm QL sông Thái	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng	Quản lý, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa địa phương tuyến sông Thái + sông Đước.
7	Trạm QL sông Giá	Xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng	Quản lý, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa địa phương tuyến sông Giá + sông Móc + sông Hoàn Ngọc.
8	Trạm QL sông Tam Bạc	Số 1 Thê Lữ, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	Quản lý, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa địa phương tuyến sông Tam Bạc.
9	Trạm QL sông Đa Độ	Xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy, TP. Hải Phòng	Quản lý, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa địa phương tuyến sông Đa Độ, sông Ba La, sông Sàng, sông Họng,

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ trụ sở	Chức năng, nhiệm vụ
			sông Thù
10	Trạm QL sông Rế	Phường Sở Dầu, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Quản lý, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa địa phương tuyến sông Rế.
11	Trạm điều tiết cầu Niệm I	Kiến An, Hải Phòng	Dịch vụ điều tiết đảm bảo giao thông phục vụ thi công sửa chữa cầu Niệm I .
12	Đội sửa chữa phục vụ đảm bảo giao thông	Phường Đông Hải 2, quận Hải An, HP	Sửa chữa, đóng mới phương tiện thủy, lắp đặt cầu phao, lắp đặt các loại phao tiêu báo hiệu; cải tạo các công trình giao thông đường thủy.

4. Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

- Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 20/04/2016

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 20/04/2016

TT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	282	3.600.000	36.000.000.000	100%
1.1	Tổ chức	03	2.884.872	28.848.720.000	80,14%
1.2	Cá nhân	279	715.128	7.151.280.000	19,86%
2	Cổ đông nước ngoài	00	00	00	00%
2.1	Tổ chức	00	00	00	00%
2.2	Cá nhân	00	00	00	00%
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00	00%
	Tổng cộng	282	3.600.000	36.000.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 20/04/2016 của CTCP Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 20/04/2016

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng		18 Hoàng Diệu, Hồng Bàng, Hải Phòng	2.340.000	65%
2	Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông và cơ giới	0200504886	Số 1025 đường Ngô Gia Tự, phường Đằng Hải, quận Hải An, TP Hải Phòng	180.000	5%
3	Công ty cổ phần Khu du lịch Đảo Cát Bà	0200737305	Bãi Cát Cò, thung lũng Ông Nùng, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP. Hải Phòng	364.872	10,14%
	Tổng			2.884.872	80,14%

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 20/04/2016 của CTCP Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

- Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty không đăng ký cổ đông sáng lập khi chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.

5.1. Danh sách Công ty mẹ của tổ chức đăng ký giao dịch

(Không có)

5.2. Danh sách Công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch

(Không có)

5.3. Danh sách những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Công ty liên kết của Công ty là Công ty cổ phần xây dựng giao thông Phú Cường chiếm 40% vốn điều lệ, tương ứng 800.000.000 VND, được ghi nhận theo giá gốc ban đầu, bao gồm các khoản vốn góp cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Cụ thể:

Tên Công ty liên kết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Tỷ lệ quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích	Vốn điều lệ	Giá gốc (đồng)	Giá trị hợp lý (đồng)	Địa chỉ
Công ty cổ phần xây dựng giao thông Phú Cường	40%	40%	40%	2.000.000.000	800.000.000	800.000.000	KCN Lãm Hà, phường Lãm Hà, quận Kiến An, TP. Hải Phòng

(Nguồn: BCTC tổng hợp đã được kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

(Không có)

6. Hoạt động kinh doanh

Hiện nay Công ty thực hiện các dịch vụ sản xuất kinh doanh chính như: Quản lý luồng lạch, hành lang an toàn giao thông đường thủy nội địa; Dịch vụ điều tiết đảm bảo giao thông phục vụ thi công các công trình cầu vượt sông và các công trình đường thủy nội địa; Bảo trì duy tu, bảo dưỡng, quản lý biển báo hiệu giao thông đường thủy; Quản lý, khai thác đảm bảo giao thông cầu phao, bến phà, dịch vụ logistics, nạo vét luồng lạch, thanh thải chướng ngại vật....

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Bảng số 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2014 – 04/01/2016*(ĐVT: VNĐ)*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Từ 01/01/2015 đến 04/01/2016	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	51.842.677.227	43.535.549.232	-16,02%
2. Vốn chủ sở hữu	45.143.583.107	36.000.000.000	-20,25%
3. Doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	31.333.641.232	38.153.519.976	21,77%
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	235.971.998	592.675.702	151,16%
5. Lợi nhuận khác	236.116.165	-1.182.530	-
6. Lợi nhuận trước thuế	472.088.163	591.493.172	22,29%
7. Lợi nhuận sau thuế	482.316.154	460.835.594	-4,45%
8. Giá trị sổ sách	/	/	/

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ 01/01/2015 đến 04/01/2016 Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

Ngoài ra, Công ty còn có hoạt động công ích, kết quả hoạt động kinh doanh như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Từ 01/01/2015 đến 04/01/2016
1	Doanh thu Dịch vụ công	đồng	35.521.621.500	33.170.213.500
	- Dịch vụ công (bến phà, cầu phao)		35.521.621.500	33.170.213.500
2	Chi phí Dịch vụ công	đồng	35.000.465.970	32.925.586.869
	- Dịch vụ công (bến phà, cầu phao)		35.000.465.970	32.925.586.869
3	Lợi nhuận trước thuế Dịch vụ công	đồng	521.155.530	244.626.631
	- Dịch vụ công (bến phà, cầu phao)		521.155.530	244.626.631

(Nguồn: Công ty CP Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

- Vị thế của Công ty trong ngành: Là một doanh nghiệp nhà nước có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo trì, quản lý đường thủy nội địa; đảm bảo giao thông vượt sông bèn phà, cầu phao; dịch vụ đảm bảo giao thông đường thủy, đường bộ, nạo vét luồng, duy tu, bảo dưỡng thiết bị, phương tiện vận tải thủy, Công ty đã tạo được uy tín cho các đối tác cũng như các cấp quản lý của thành phố Hải Phòng.
- Triển vọng phát triển của ngành: Ngành đường thủy nội địa là một ngành có nhiều tiềm năng kinh tế do đặc điểm địa hình giao thông của nước ta có nhiều sông lạch và đường bờ biển chạy dài, giao thông đường sông và đường biển hết sức phát triển. Hơn nữa, nhu cầu về vận chuyển hàng hóa, hành khách ngày càng cao trong giai đoạn hồi phục kinh tế trong thời gian tới sẽ đặt ra một nhu cầu lớn về các công trình giao thông thủy. Trong bối cảnh siết chặt tải trọng phương tiện như hiện nay, việc tăng cường vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy nội địa là giải pháp để san sẻ gánh nặng cho đường bộ và đường sắt. Do đó, trong thời gian tới, ngành đường thủy nội địa sẽ có xu hướng phát triển ngày càng tốt hơn.
- Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới: Để đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố, Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị phục vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện thủy, sửa chữa và xây mới nhà trạm cũng như sửa chữa, nâng cấp bến phà nhằm phục vụ công tác lưu thông, vận tải đường thủy nội địa.
- Định hướng phát triển của Công ty phù hợp với quy hoạch phát triển chung của Thành phố cũng như triển vọng phát triển ngành trong thời gian tới.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Vận tải đường thủy luôn được đánh giá là lĩnh vực giàu tiềm năng, nhưng trong thời gian dài chậm phát triển, tính cạnh tranh thấp hơn so với các lĩnh vực giao thông vận tải khác.

Theo thông kê, Vận tải ĐTNĐ trong năm 2016 đạt hơn 123 triệu hành khách và hơn 160 triệu tấn hàng hóa, tăng 3,9% về hành khách và 4,1% về hàng hóa so với năm trước. Nhiều mặt hàng trước đây chủ yếu đi bằng đường bộ như: Quặng, xi măng, sắt, thép, nông sản... nay đã chuyển sang đường thủy để giảm chi phí vận tải. Bên cạnh chuyện sản lượng, lĩnh vực ĐTNĐ đang có xu hướng phát triển các phương tiện vận tải hàng hóa trọng tải lớn, từ vài nghìn tấn trở lên, để chạy sâu trong nội địa và kết nối với tuyến vận tải ven biển đã được mở từ Quảng Ninh – Kiên.

Bên cạnh đó, để tạo điều kiện phát triển, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 47 “về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển GTVT ĐTNĐ”, có hiệu lực thi hành từ tháng 12/2015. Trong đó đã đưa ra các cơ chế, chính sách ưu đãi phát triển cụ thể trong bốn lĩnh vực: Quản lý đầu tư phát triển, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy; đầu tư phương tiện thủy; hỗ trợ hoạt động khai thác vận tải và dịch vụ

vận tải; hỗ trợ đào tạo người lái phương tiện... Đồng thời, các bộ, ngành và chính quyền các địa phương có nhiệm vụ cụ thể trong triển khai thực hiện.

“Cơ chế 47” này là tiền đề, hướng mở quan trọng để phát triển GTVT ĐTNĐ quốc gia và mỗi địa phương. Khi các bộ, ngành, chính quyền địa phương, cộng đồng DN, xã hội cùng quan tâm, ủng hộ cho sự phát triển GTVT ĐTNĐ, chắc chắn ngành Đường thủy sẽ phát huy tốt nhất lợi thế, tiềm năng vốn có để đóng góp vào sự phát triển KT-XH của đất nước.

Để đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố, Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị phục vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện thủy, sửa chữa và xây mới nhà trạm cũng như sửa chữa, nâng cấp bến phà nhằm phục vụ công tác lưu thông, vận tải đường thủy nội địa.

Định hướng phát triển của Công ty phù hợp với quy hoạch phát triển chung của Thành phố cũng như triển vọng phát triển ngành trong thời gian tới.

8. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

Bảng số 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 20/04/2016

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
Tổng số	361	100
1. Phân theo trình độ lao động		
- Trình độ Đại học và trên đại học	94	26%
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	67	19%
- Công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông, trình độ khác	200	55%
2. Phân theo hình thức lao động		
- Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ (Nhà nước bổ nhiệm)	2	0,6%
- Lao động làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn	307	85%
- Lao động làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn từ 1 đến 3 năm	52	14,4%
3. Phân theo giới tính		
- Lao động nữ	80	22%

- Lao động nam	281	78%
----------------	-----	-----

(Nguồn: Công ty CP Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách đào tạo

- Xây dựng chính sách để thu hút nhân lực có chất lượng cao như: Rà soát lại bộ máy nhân sự; kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn, bố trí công việc phù hợp với khả năng của từng người
- Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, đội ngũ lao động có trình độ tay nghề, chuyên môn cao.
- Tổ chức tuyển một số cán bộ có năng lực phù hợp với nhiệm vụ kinh doanh mới.

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Việc trả lương thực hiện theo quy chế trả lương trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc. Thực hiện tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách nhà nước. Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty sẽ tiếp tục xây dựng hoàn thiện quy chế trả lương, trả thưởng dựa trên năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc.

❖ Mức lương bình quân

Bảng số 5: Mức lương bình quân của người lao động từ 2013-2015

(Đơn vị tính: đồng)

Năm	2013	2014	2015
Lương bình quân	4.580.000	4.800.000	5.430.000

(Nguồn: Công ty cổ phần đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.

10. Tình hình tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

a) Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, được phản ánh trên bảng cân đối tài khoản theo các chỉ tiêu nguyên giá và hao mòn lũy kế.

Việc ghi nhận Tài sản cố định hữu hình và khấu hao tài sản cố định hữu hình thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Công ty áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng đối với TSCĐ hữu hình. Kế toán TSCĐ hữu hình được phân loại theo nhóm tài sản có cùng tính chất và mục đích sử dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm:

Nhà cửa, vật kiến trúc	15-30 năm
Máy móc, thiết bị	05-10 năm
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	06-25 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 – 10 năm
Tài sản cố định khác	10 năm

b) Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn theo thời hạn hợp đồng, công ty không có nợ quá hạn.

c) Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nộp đầy đủ và nghiêm túc các khoản thuế theo quy định của Nhà nước. Số dư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty như sau:

Bảng số 6: Các khoản còn phải nộp Ngân sách đến ngày 31/12/2014 và 04/01/2016

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2014	04/01/2016
Thuế giá trị gia tăng	706.445.016	790.421.473
Thuế TNDN	239.475.756	155.963.338
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	1.685.258	1.685.258
Tổng cộng	947.606.030	948.070.069

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ 01/01/2015 đến 04/01/2016 Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

c) Trích lập các Quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty để trình ĐHCĐ quyết định.

Bảng số 7: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 04/01/2016

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2014	04/01/2016
Quỹ đầu tư phát triển	386.340.832	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.556.370.689	1.952.492.853
Tổng cộng	1.942.711.521	1.952.492.853

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2015 đến 04/01/2016 Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

d) Tổng dư nợ vay

Công ty không có số dư Vay và nợ ngắn hạn, vay và nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2014 và 04/01/2016.

e) Tình hình công nợ hiện nay

Bảng số 8: Tình hình công nợ của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2014	04/01/2016
1	Nợ phải thu	Đồng	8.629.716.114	15.746.276.669
	Phải thu ngắn hạn:		8.629.716.114	15.746.276.669
	- Phải thu NH của khách hàng		8.230.674.114	14.188.869.869
	- Trả trước người bán		147.500.000	350.000.000
	- Các khoản phải thu khác		251.542.000	1.207.406.800
	Phải thu dài hạn		-	-
2	Nợ phải trả	Đồng	12.551.876.791	9.115.810.610
	Nợ ngắn hạn		12.513.476.791	9.115.810.610
	- Phải trả người bán NH		3.591.725.499	3.243.387.572
	- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước		947.606.030	958.070.069
	- Phải trả người lao động		1.274.321.118	1.201.461.307
	- Chi phí phải trả NH		4.932.088.688	63.462.469
	- Phải trả ngắn hạn khác		111.364.767	1.706.936.340
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.556.370.689	1.952.492.853
	Nợ dài hạn		38.400.000	-

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2014	04/01/2016
	- Phải trả dài hạn khác		38.400.000	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2015 đến 04/01/2016 Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

f) Đầu tư tài chính

* Đầu tư tài chính ngắn hạn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2014	04/01/2016
1	Đầu tư tài chính ngắn hạn:	Đồng	141.000.000	-
	- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		141.000.000	-

* Đầu tư tài chính dài hạn

Đầu tư tài chính dài hạn tại thời điểm 31/12/2014 và 04/01/2016

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2014	04/01/2016
1	Đầu tư tài chính dài hạn:	Đồng	800.000.000	767.333.054
	- Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết		800.000.000	800.000.000
	- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		-	(32.666.946)

(Nguồn: BCTC tổng hợp đã được kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)

Công ty có các khoản đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty cổ phần xây dựng giao thông Phú Cường từ tháng 7/2007. Công ty liên kết của Công ty là Công ty cổ phần xây dựng giao thông Phú Cường chiếm 40% vốn điều lệ, tương ứng 800.000.000 VND, được ghi nhận theo giá gốc ban đầu, bao gồm các khoản vốn góp cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư.

Cụ thể: Năm 2014, Công ty đã trích lập dự phòng rủi ro tài chính cho khoản đầu tư này, nguyên nhân là do công ty cổ phần xây dựng giao thông Phú Cường sản xuất kinh doanh không có hiệu quả liên tục lỗ, tuy nhiên đến thời điểm 04/01/2016, Công ty đã không trích lập dự phòng khoản đầu tư tài chính theo hướng dẫn của Bộ tài chính tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/9/2014 của Bộ Tài chính “1. Báo cáo tài chính lập tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần, doanh nghiệp cổ phần hóa không phải trích lập dự phòng các khoản giảm giá hàng tồn

kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi, bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp; không phải trích trước chi phí sửa chữa tài sản cố định.”

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 9: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Từ 01/01/2015 đến 04/01/2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,55	2,04
Hệ số thanh toán nhanh: (<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>) Nợ ngắn hạn	Lần	1,22	1,98
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	24,21	20,94
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	28	25
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	6,74	14,36
Doanh thu thuần/Tổng tài sản <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	Lần	0,64	0,80
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,54	1,21
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	1,1	1,14
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	0,99	0,97

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,75%	1,55%
---	---	-------	-------

((Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2015 đến 04/01/2016 Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng))

11. Tài sản

Bảng số 10: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 04/01/2016

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
I	TSCĐHH	53.231.307.623	19.984.185.218	37,54%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	10.715.227.319	6.717.551.807	62,69%
2	Máy móc, thiết bị	213.584.672	97.563.832	45,68%
3	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	42.302.495.632	13.169.069.579	31,13%
II	TSCĐVH	4.033.809.000	4.033.809.000	100%
Tổng cộng		57.265.116.623	24.017.994.218	41,94%

((Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2015 đến 04/01/2016 Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng))

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong các năm trước cũng như định hướng phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2017 với các chỉ tiêu như sau:

Bảng số 11: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính giai đoạn 2016-2017

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	36.000.000.000	0%	36.000.000.000	0%
Doanh thu thuần	60.000.000.000	57,26%	62.000.000.000	3,33%
Lợi nhuận sau thuế	546.000.000	18,44%	624.000.000	14,29%
Tỷ suất LNST/DTT	0,91	/	1,01	/

Tỷ suất LNST/VĐL	1,51	/	1,73	/
Cổ tức	1,21	/	1,38	/

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập Công ty CP Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng ngày 01/12/2015)

Các căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

- Hoàn thiện các văn bản, nội quy, quy chế, quy trình, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật và tăng cường quản lý các định mức để tiết giảm chi phí nhưng phải đảm bảo cho tổ chức, quản lý vận hành phương tiện, thiết bị vượt sông
- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện quy chế trả lương, trả thưởng dựa trên năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc.
- Lựa chọn đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật viên giỏi phù hợp với ngành nghề, quy mô sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Xây dựng chính sách để thu hút nhân lực có chất lượng cao như: rà soát lại bộ máy nhân sự, kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn, bố trí công việc phù hợp với khả năng của từng người
- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, nhất quán của Hội đồng quản trị Công ty.
- Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, đội ngũ lao động có trình độ tay nghề, chuyên môn cao.
- Tổ chức tuyển một số cán bộ có năng lực phù hợp với nhiệm vụ kinh doanh mới.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong Công ty: Có chính sách đãi ngộ xứng đáng để xây dựng Công ty với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động, ứng xử có văn hóa, phục vụ khách hàng tốt nhất để doanh nghiệp phát triển, bền vững.
- Huy động vốn đầu tư và nâng cấp một số trang thiết bị, phương tiện nhằm nâng cao năng lực kinh doanh.
- Tăng cường liên doanh, liên kết với các đối tác tiềm năng trong và ngoài nước để mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

❖ Mục tiêu và tầm nhìn chiến lược:

Không ngừng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ nâng cao năng lực, tăng khả năng cạnh tranh của Công ty cổ phần. Bên cạnh đó, đảm bảo lợi ích cổ

đông, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, phát triển công ty ngày càng lớn mạnh bền vững.

Hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và lợi ích xã hội, cộng đồng bằng việc đầu tư vào các Dự án vừa có hiệu quả tài chính, vừa có hiệu quả kinh tế xã hội, gắn với phát triển kinh tế xã hội của địa phương thông qua việc ưu tiên đầu tư vào các công trình đảm bảo giao thông đường thủy, đường bộ, nạo vét luồng, duy tu, bảo dưỡng thiết bị, phương tiện vận tải thủy; đảm bảo giao thông vượt sông của dân cư.

Duy trì sự ổn định của doanh nghiệp, xây dựng một tập thể lao động năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp, đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, sẵn sàng vượt qua các thử thách, làm việc với tinh thần đồng đội cao, tương trợ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tạo môi trường làm việc thuận lợi nhất để mọi thành viên trong Công ty có thể phát huy tối đa năng lực. Mỗi đóng góp của cá nhân đều được trân trọng và đãi ngộ xứng đáng. Sự phát triển của Công ty luôn gắn liền với đời sống vật chất, tinh thần ngày càng tốt hơn của mọi thành viên trong Công ty.

Phát triển Công ty thành một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực đường thủy nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng cũng như sự tăng trưởng phát triển chung của toàn ngành.

❖ Định hướng phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh:

a) Đảm bảo giao thông vượt sông, đảm bảo giao thông đường thủy nội địa

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý của doanh nghiệp
- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ đảm bảo an toàn giao thông vượt sông nhanh chóng, an toàn thuận tiện; quản lý bảo trì hệ thống đường thủy nội địa thông suốt an toàn..
- Tăng cường đầu tư nâng cấp phương tiện thiết bị phục vụ công tác đảm bảo giao thông, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa
- Tăng cường công tác quản lý, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa

b) Sản xuất kinh doanh và dịch vụ

- Nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ hiện có, đa dạng hóa các loại hình sản phẩm dịch vụ để tạo ra sản phẩm có chất lượng tốt
- Liên doanh, liên kết với các đối tác tiềm năng trong và ngoài nước, huy động hiệu quả mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế để mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh:
- Mở rộng nghiên cứu đầu tư phát triển dịch vụ cảng biển. Tận dụng tối đa lợi thế về vị trí địa lý, mặt bằng, trang thiết bị, nguồn nhân lực sẵn có phát triển ngành dịch vụ cảng biển, kho bãi, và các dịch vụ Logistics tại Đình Vũ

- Đầu tư xây dựng dự án dịch vụ cảng biển tại mặt bằng bến phà Đình Vũ sau khi bến phà ngừng hoạt động.

- Lập dự án xây dựng mở rộng bến phà và cảng khách thủy nội địa tại Bến phà Gót.

- Phát triển ngành cơ khí: Đầu tư đóng mới, sửa chữa phương tiện để đáp ứng phương tiện đường thủy nội địa hoạt động trên sông và ven biển.

- Đầu tư phương tiện thủy phục vụ kinh doanh xăng dầu

- Mở rộng kinh doanh dịch vụ lưu trú: nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày, và các dịch vụ ăn uống.

c) Chiến lược tài chính

- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư

- Sử dụng linh hoạt các loại nguồn vốn, mức độ đầu tư cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mang lại hiệu quả thiết thực.

- Thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch và rõ ràng, gắn kết nội bộ và đoàn kết thống nhất cùng chung trách nhiệm và quyền lợi trong toàn Công ty.

- Theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, có biện pháp cụ thể trong công tác quyết toán và thu hồi công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Bổ sung hoàn thiện các quy chế quản lý tài chính đảm bảo tính chủ động, nâng cao vai trò trách nhiệm cho từng CBNV trong Công ty với nhiệm vụ, trách nhiệm được giao

d) Chiến lược về lao động, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, CNV, thực hiện chính sách thu hút lao động.

- Tập trung đào tạo và đào tạo lại công nhân kỹ thuật có tay nghề tiếp thu công nghệ, thiết bị mới đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực cho ngành dịch vụ cảng biển

- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có năng lực sáng tạo, có kỷ luật, có kỹ năng.

- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức đăng ký giao dịch

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu Hội đồng quản trị gồm có:

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 04 Thành viên Hội đồng quản trị

Bảng số 12: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Triệu Hùng	Chủ tịch HĐQT không điều hành
2	Bùi Thị Ninh	Thành viên HĐQT điều hành
3	Nguyễn Thị Sáng	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Nguyễn Xuân Phát	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành

 **Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:**

- 1.1 Họ và tên** : **HOÀNG TRIỆU HÙNG**
- Số CMND : 031062000097 cấp ngày 09/7/2014 Tại Cục Cảnh sát
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 05/4/1962
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 44 Nguyễn Đức Cảnh, P. An Biên, Q. Lê Chân, HP
 - Địa chỉ hiện tại : 44 Nguyễn Đức Cảnh, P. An Biên, Q. Lê Chân, HP
 - Trình độ văn hóa : 10/10
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kỹ thuật
 - Quá trình Công tác :
- + Từ tháng 10/1986 đến tháng 3/1993 : Cán bộ kỹ thuật - Phòng Kế hoạch kỹ thuật - Xí nghiệp 25/3 (Sau đổi tên XN 25/3 thành Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng)

- + Từ tháng 4/1993 đến tháng 3/1995 : Phó Trưởng phòng Quản lý đường sông - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
- + Từ tháng 4/1995 đến tháng 8/1996 : Trưởng phòng Quản lý đường sông - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
- + Từ tháng 9/1996 đến tháng 3/2002 : Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng (Năm 2000 Đoạn QLĐS Hải Phòng đổi tên thành Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)
- + Từ tháng 4/2002 đến tháng 6/2010 : Ủy viên thường vụ BCH Đảng bộ Công ty, Phó Giám đốc Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2012 : Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ tháng 7/2012 đến 31/12/2015 : Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ tháng 1/2016 đến nay : Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 72.948 cổ phần, chiếm 2,03% vốn điều lệ.
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 900.000 cổ phần, chiếm 25% vốn điều lệ.
(Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 4339/UBND - ĐMDN ngày 25/11/2015)
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 1.2 Họ và tên : BÙI THỊ NINH**
- Số CMND : 030799589 cấp ngày 17/8/2009 Tại Công an HP
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 25/10/1969
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 24/77/261 Trần Nguyên Hãn, phường Nghĩa Xá, Q. Lê Chân, HP
- Địa chỉ hiện tại : 24/77/261 Trần Nguyên Hãn, phường Nghĩa Xá, Q. Lê Chân, HP
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác
- + Từ tháng 8/1994 đến tháng 9/2000 : *Nhân viên kế toán lao động tiền lương - Phòng Tổ chức hành chính - Đoàn quản lý đường sông Hải Phòng*
- + Từ tháng 10/2000 đến tháng 8/2002 : *Nhân viên kế toán Ban QL dự án đóng mới 04 phà biển - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- + Từ tháng 9/2002 đến tháng 7/2006 : *Nhân viên kế toán - Phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- + Từ tháng 8/2006 đến tháng 1/2008 : *Phó phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- + Từ tháng 2/2008 đến tháng 8/2008 ; *Trưởng phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- + Từ tháng 9/2008 đến tháng 6/2010 : *Kế toán trưởng - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- + Từ tháng 7/2010 đến 12/2015 : *Kế toán trưởng - Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- + Từ 01/2016 đến nay : *Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng

tại Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 27.459 cổ phần, chiếm 0,76% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 540.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ.

(Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 4339/UBND - ĐMDN ngày 25/11/2015)

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.3 Họ và tên : NGUYỄN THỊ SÁNG

- Số CMND : 031035833 cấp ngày 06/3/2012 Tại Công an HP
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 22/12/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 3/3 Cù Chính Lan, Minh Khai, Hồng Bàng, HP
- Địa chỉ hiện tại : Số 19A Lô 26D Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác
- + *Từ tháng 9/1994 đến tháng 2/1997* : *Nhân viên bán vé - Đội cầu phao Nguyệt - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng*
- + *Từ tháng 3/1997 đến tháng 6/1997* : *Nhân viên kế toán - Đội cầu phao Giá - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng*
- + *Từ tháng 7/1997 đến tháng 1/1998* : *Nhân viên kế toán - Phòng Thống kê kế toán - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng*

- + Từ tháng 2/1998 đến tháng 6/2006 : Nhân viên kế toán - Phòng Tổ chức hành chính - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng (Năm 2000 Đoạn đổi tên Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy HP)
- + Từ tháng 7/2006 đến tháng 9/2008 : Phó phòng Tổ chức hành chính - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy HP.
- + Từ tháng 10/2008 đến 12/2015 : Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy HP (Năm 2010 Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy HP đổi tên Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)
- + Từ 01/2016 đến nay : Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy HP
- Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Thành viên tại Công ty HĐQT- Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 17.729 cổ phần, chiếm 0,49% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 1.4 Họ và tên : NGUYỄN XUÂN PHÁT**
- Số CMND : 034079002569 cấp ngày 18/11/2015 Tại Cục Cảnh sát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 23/8/1979
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : Minh Đức, Thủy Nguyên, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại :
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác
- + Từ tháng 6/2002 đến tháng 10/2008 : Công nhân Trạm QL sông Thái - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ tháng 11/2008 đến tháng 6/2010 : Trạm trưởng Trạm QL sông Thái - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ tháng 7/2010 đến tháng 4/2012 : Trạm trưởng Trạm QL sông Thái - Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ tháng 5/2012 đến tháng 3/2015 : Bí thư Chi bộ khối đường sông, Trạm trưởng Trạm QL sông Thái - Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ tháng 4/2015 đến 12/2015 : Ủy viên BCH Đảng ủy Công ty, Trạm trưởng Trạm QL sông Thái - Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ 01/2016 đến nay : Ủy viên BCH Đảng ủy Công ty, Trạm trưởng Trạm QL sông Thái – Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy HP
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT, Trạm trưởng Trạm QL sông Thái
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.900 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được ủy quyền\ (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 4339/UBND - ĐMDN ngày 25/11/2015) : 540.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 1.5 Họ và tên : NGUYỄN QUỐC VINH**
- Số CMND : 031074000888
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 21/0//1974
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 4 Hoàng Văn Thụ, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : Số 4 Hoàng Văn Thụ, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : không
- Quá trình Công tác
- + *Từ tháng 2/1992 đến tháng 9/1994* : *Quản lý Công ty Da Giày Hải Phòng*
- + *Từ tháng 10/1994 đến tháng 3/2003* : *Giám đốc Xí nghiệp Da Giày Lê Lai I Công ty TNHH Đỉnh Vàng*
- + *Từ tháng 04/2003 đến tháng 4/2004* : *Giám đốc Xí nghiệp Da Giày Lê Lai I Công ty TNHH Sao Sáng*
- + *Từ tháng 5/2005 đến tháng 5/2006* : *Phó Giám đốc Công ty TNHH Sao Sáng*
- + *Từ tháng 6/2006 đến tháng 2 năm 2007* : *Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng*
- + *Từ tháng 3/2007 đến tháng 06/2008* : *Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng*
- + *Từ tháng 07/2008 đến tháng 10/2010* : *Phó Chủ tịch HĐQT, Phó tổng Giám đốc Khách sạn Hữu Nghị Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng*
- + *Từ tháng 11/2010 đến 01/12/2015* : *Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng, Phó GD công ty cổ phần du lịch đảo cát bà*
- + *Từ 01/2016 đến nay* : *Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng, Phó GD công ty cổ phần du lịch đảo cát bà, Thành*

viên HĐQT Công ty cổ phần Đảm bảo GT đường
thủy Hải Phòng

- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT
tại Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng,
tổ chức khác
Phó GD công ty cổ phần du lịch đảo cát bà
- Số lượng cổ phần cá nhân : 0 cổ phần
sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : 0 cổ phần
sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích Công ty
- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không
Công ty

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu của Ban kiểm soát gồm có:

- 01 Trưởng Ban kiểm soát
- 02 Thành viên Ban kiểm soát

Bảng số 13: Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thị Ngọc Hoa	Trưởng Ban kiểm soát
2	Đoàn Thanh Tâm	Thành viên Ban kiểm soát
3	Đỗ Thị Thanh Diệp	Thành viên Ban kiểm soát

 Thông tin cụ thể của các thành viên Ban kiểm soát như sau

- 2.1 Họ và tên : **PHẠM THỊ NGỌC HOA**
- Số CMND : 031059890 cấp ngày 07/9/2012 Tại Công
an HP

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 29/4/1981
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 8 đường 2, An Trang, An Đông, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại :
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán kiểm toán
- Quá trình Công tác
- + Từ tháng 5/2004 đến tháng 6/2010 : *Nhân viên phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- + Từ tháng 7/2010 đến 12/2015 : *Kiểm soát viên - Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- + Từ 01/2016 đến nay : *Trưởng ban kiểm soát – Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : *Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 16.229 cổ phần, chiếm 0,45% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 180.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ.
(Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 4339/UBND - ĐMDN ngày 25/11/2015)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 2.2 Họ và tên : ĐỖ THANH DIỆP**

- Số CMND : 031938068 cấp ngày 02/7/2012 tại Công an Hải Phòng
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 16/5/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 9/26 Trung Hành 5, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại :
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác
- + Từ 3/1998 đến 3/1999 : *Nhân viên cục QL vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp Hải Phòng*
- + Từ 4/1999 đến 10/1999 : *Kế toán cục QL vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp Hải Phòng*
- + Từ 11/1999 đến 6/2007 : *Nhân viên Chi cục Tài chính DN - Sở Tài chính HP*
- + Từ 7/2007 đến 12/2013 : *Phó trưởng phòng nghiệp vụ II - Chi Cục Tài chính doanh nghiệp*
- + Từ 01/2014 đến 12/2015 : *Trưởng phòng nghiệp vụ II - Chi Cục Tài chính doanh nghiệp*
- + Từ 01/2016 đến nay : *Trưởng phòng nghiệp vụ II - Chi Cục Tài chính doanh nghiệp, thành viên ban kiểm soát – Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng*
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty. : Thành viên Ban Kiểm soát công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Trưởng phòng nghiệp vụ II - Chi Cục Tài chính doanh nghiệp
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : Không
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 180.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ.

(Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 4339/UBND - ĐMDN ngày 25/11/2015)

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2.3 Họ và tên : ĐOÀN THANH TÂM

- Số CMND : 031612161 cấp ngày 09/05/2006 tại CA Hải Phòng
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 27/07/1989
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Thôn 12, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, tp Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : Thôn 12, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, tp Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
- Quá trình Công tác
 - + Từ 7/2011 đến năm 2012 : Chuyên viên QHKK Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hải Phòng
 - + Từ 2013 đến 04/2014 : Nhân viên phòng quản lý chất lượng Tập đoàn Xây dựng và kỹ thuật GS – Văn phòng điều hành Dự án đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng gói thầu EX7
 - + Từ 05/2015 đến 12/2015 : Nhân viên phòng kinh doanh – Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
 - + Từ 01/2016 đến nay : Nhân viên phòng kinh doanh, thành viên BKS – Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Nhân viên phòng kinh doanh, thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức : Không

khác

- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 700 cổ phần chiếm 0,019% vốn điều lệ
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích : không
- Công ty
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

Bảng số 14: Danh sách Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Văn Thuận	Tổng Giám đốc
2	Lương Văn Cần	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Văn Hiệp	Phó Tổng Giám đốc
4	Bùi Thị Ninh	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch các cán bộ quản lý:

3.1 Họ và tên : ĐỖ VĂN THUẬN

- Số CMND : 030898646 cấp ngày 9/9/2009 tại CA Hải Phòng
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/3/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : 27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
- Quá trình Công tác
- + Từ tháng 5/1988 đến tháng 3/1990 : Cán bộ kỹ thuật phân xưởng cơ điện – Xí nghiệp cơ khí điện Kiến An
- + Từ tháng 4/1990 đến tháng 8/1993 : Cán bộ kỹ thuật phòng Kế hoạch – Xí nghiệp 25/3
- + Từ tháng 9/1993 đến tháng 11/2001 : Cán bộ kỹ thuật phòng Kỹ thuật – Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng

- + Từ tháng 12/2001 đến tháng 6/2006 : Trưởng phòng kỹ thuật – Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ tháng 7/2006 đến tháng 2/2007 : Trưởng phòng công nghệ Công ty thành Long
- + Từ tháng 3/2007 đến tháng 4/2009 : Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy An Đông
- + Từ tháng 5/2009 đến tháng 5/2012 : Phó giám đốc công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Diêm Điền
- + Từ tháng 6/2012 đến tháng 12/2015 : Phó Tổng giám đốc công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ 01/2016 đến nay : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 30.459 cổ phần chiếm 0,85% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 4339/UBND - ĐMDN ngày 25/11/2015) : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 3.2 Họ và tên : LƯƠNG VĂN CÀN**
- Số CMND : 031059001041 cấp ngày 21/7/2015 Cấp tại cục Cảnh sát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 27/12/1959
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 28/275 Trần Nguyên Hãn, Phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : 28/275 Trần Nguyên Hãn, Phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình Công tác
- + Từ 4/1977 đến 12/1978 : Công nhân tực vớt kích kéo Đội công trình III

- + Từ 01/1979 đến 6/1986 : Nhân viên kế toán phòng Kế toán tài vụ Xi nghiệp 25/3
- + Từ 7/1986 đến 3/1993 : Phó phòng kế toán tài vụ Xi nghiệp 25/3
- + Từ 4/1993 đến 6/1995 : Trưởng phòng kế toán Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
- + Từ 7/1995 đến 1/2000 : Kế toán trưởng Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
- + Từ 2/2000 đến 1/2008 : Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Kế toán trưởng Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ 2/2008 đến 6/2010 : Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ 7/2010 đến 12/2015 : Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ 01/2016 đến nay : Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty. : Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 31.759 cổ phần chiếm 0,88% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 3.3 Họ và tên** : **NGUYỄN VĂN HIỆP**
- Số CMND : 031304332 cấp ngày 27/12/2006 tại CA Hải Phòng
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 04/01/1959
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 2, khu II Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 2, khu II Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 10/10

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác
- + Từ 12/1977 đến 8/1982 : Công nhân công ty xây dựng 16 Xí nghiệp 202 Bộ Xây dựng
- + Từ 9/1982 đến 8/1991 : Thủy thủ, thuyền trưởng bến phà Kiên, Công ty Đường Bộ Hải Phòng
- + Từ 9/1991 đến 3/1997 : Bến phò bến phà Kiên Công ty Đường Bộ Hải Phòng
- + Từ 4/1997 đến 12/1998 : Bến trưởng bến phà Tiên Cựu Công ty Đường Bộ Hải Phòng
- + Từ 01/1999 đến 11/2002 : Bến trưởng bến phà Bính Công ty Đường Bộ Hải Phòng
- + Từ 12/2002 đến 5/2010 : Phó Giám đốc Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ 6/2012 đến 12/2015 : Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- + Từ 01/2016 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 31.659 cổ phần chiếm 0,87% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

3.4 Họ và tên

BÙI THỊ NINH

Như trên (mục 1. Hội đồng Quản trị)

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Sau khi đăng ký Tổ chức đăng ký giao dịch, Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị tổ chức đăng ký giao dịch ban hành tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Tổ chức đăng ký giao dịch.

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quy định theo hướng dẫn tại Thông tư 121/2012/TT-BTC:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác.

III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần;
2. Báo cáo tài chính kiểm toán từ 01/01/2015 đến 04/01/2016;

Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2016

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẢM BẢO GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN
KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Hoàng Triệu Hùng

Đỗ Văn Thuận

Phạm Thị Ngọc Hoa

Bùi Thị Ninh

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Hương

